|  |  |
| --- | --- |
| **ĐẠI HỌC Y DƯỢC TP. HỒ CHÍ MINH** | **KỲ THI THỬ MÔ PHỎNG LÝ THUYẾT LÂM SÀNG OSCE Y3** |
| **KHOA Y** | **MÔN THI: NỘI CƠ SỞ 2 - 3** |
| **CLB HỌC THUẬT FORUM KHOA Y**  D:\OneDrive - UMP\Y1 - ĐỖ NGUYỄN TƯỜNG ĐẠT - 111180041\logo.jpg | *Thời gian làm bài: 7 phút*  **ĐỀ CHÍNH THỨC** |

**ĐỀ THI THỬ S.OSCE NỘI CƠ SỞ**

**CHỦ ĐỀ: TIÊU HÓA 2**

Bệnh nhân nam, 50 tuổi nhập viện vì bụng to.

**Bệnh sử:**

Cách nhập viện 1 tháng, người nhà để ý thấy bệnh nhân vàng da, vàng mắt tăng dần, nước tiểu vàng sậm kèm phù 2 chân đối xứng, không đau. Bệnh nhân được người nhà đưa đi khám bác sĩ tư, được làm xét nghiệm không rõ và đề nghị nhập viện nhưng bệnh nhân không đồng ý.

Cách nhập viện 2 tuần, bệnh nhân thấy bụng to dần, bè ra 2 bên khi nằm, xệ xuống khi đứng**,** cảm giác căng tức bụng, không kèm theo khó thở.

Cách nhập viện 2 ngày, bệnh nhân sốt nhẹ, bụng căng to hơn, than đau âm ỉ khắp bụng, tiêu phân vàng lỏng 5-6 lần/ngày, lần khoảng 100ml, phân không lẫn nhày máu => Nhập bệnh viện Chợ Rẫy.

*Trong thời gian bệnh, bệnh nhân chán ăn, mệt mỏi, không rõ cân nặng, tiêu phân vàng, tiểu vàng sậm.*

**Tiền căn:**

* Chưa từng ghi nhận vàng da, bụng to, phù chân trước đây
* Viêm gan virus B mạn 15 năm nay, không điều trị
* Không ghi nhận bệnh lý nội, ngoại khoa trước đây
* Thói quen: Không hút thuốc lá, uống rượu 30 năm qua, mỗi ngày 0,5l, đã ngưng 1 tháng nay do vàng da.
* Gia đình: Mẹ mất vì ung thư gan do virus B.

**Khám tại thời điểm nhập viện ghi nhận:**

* Bệnh nhân tỉnh, vẻ đừ
* HA: 120/70 mmHg, mạch: 95l/p, nhịp thở: 25 l/p, nhiệt độ: 390C, SpO2:98 %(khí trời)
* Thể trạng trung bình
* Da vàng, kết mạc mắt vàng, niêm mạc dưới lưỡi vàng
* Phù 2 chân, đối xứng, phù mềm, trắng, ấn lõm, không đau, không nóng.
* Sao mạch (+), lòng bàn tay son (+), không xuất huyết dưới da
* Tim đều, 95 l/p, không âm thổi
* Phổi không rale
* Bụng cân đối, di động đều theo nhịp thở, tuần hoàn bàng hệ cửa chủ, gõ đục vùng thấp, vùng đục di chuyển (+), ấn đau khắp bụng, gan lách không sờ chạm.

**CÂU HỎI**

1. Đặt vấn đề. (3 điểm)
2. Nêu chẩn đoán nghĩ đến nhiều nhất. (2 điểm) (*Theo cấu trúc: Bệnh gì – Giai đoạn – Nguyên nhân – Biến chứng)*
3. Biện luận ngắn gọn phần đặt vấn đề và chẩn đoán. (5 điểm)